



NGUYỄN THẾ ĐẶNG

Năm sinh: 10/3/1953

Địa chỉ: Trường Đại học Nông Lâm – Đại học Thái Nguyên

Điện thoại: 0982 343519/0913789249

Email: nthedang@gmail.com

Quê quán: Ôn Lương, Phú Lương, Thái Nguyên

Quá trình đào tạo

- Tốt nghiệp Đại học năm 1978, ngành Trồng trọt tại trường Đại học Nông nghiệp III Bắc Thái, Việt Nam.
- Tốt nghiệp Đại học năm 2003, ngành Tiếng Anh tại Viện Đại học Mở Hà Nội, Việt Nam.
- Nhận học vị Tiến sĩ năm 1990, ngành Nông học, tại Đại học Tổng hợp Halle, Đức.

Chức danh khoa học: Giáo sư

Trình độ ngoại ngữ: Cử nhân tiếng Anh, Bằng D tiếng Đức, bằng A tiếng Pháp.

Đơn vị công tác hiện tại: Khoa Tài nguyên và Môi trường, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên

Chức vụ hiện tại: Cán bộ giảng dạy

Các lĩnh vực nghiên cứu và giảng dạy

- ❖ *Chuyên ngành nghiên cứu:* Khoa học đất, dinh dưỡng cây trồng, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phát triển nông thôn
- ❖ *Môn học giảng dạy đại học:* Thổ nhưỡng, Khoa học đất, Phân bón, Nông nghiệp hữu cơ, Địa lý kinh tế Việt Nam, Biện pháp sinh học trong xử lý môi trường, Xây dựng và quản lý dự án.
- ❖ *Môn học giảng dạy sau đại học:* Đất và Dinh dưỡng cây trồng, Đánh giá đất, Khoa học đất nâng cao, Sử dụng đất bền vững, Đất lâm nghiệp, Môi trường và phát triển bền vững.

Các công trình khoa học

1. Sách, giáo trình đã xuất bản

1.1. Các sách chủ biên

- [1] Nguyễn Thế Đặng, Nguyễn Thế Hùng. Giáo trình Đất. NXB Nông nghiệp, 1999
- [2] Nguyễn Thế Đặng và cs. Một số phương pháp tiếp cận và phát triển nông thôn. NXB Nông nghiệp, 2001
- [3] Nguyễn Thế Đặng, Neef A., F. Heidhues. Đánh giá sự tham gia trong dự án nghiên cứu và phát triển ở Việt Nam. NXB Nông nghiệp, 2002
- [4] Nguyễn Thế Đặng, Đào Châu Thu, Đặng Văn Minh. Đất đồi núi Việt Nam. NXB Nông nghiệp, 2003
- [5] Nguyễn Thế Đặng, Đặng Văn Minh, Nguyễn Thế Hùng. Giáo trình Vật lý đất. NXB Nông nghiệp, 2007.

- [6] Nguyễn Thế Đặng, Đặng Văn Minh, Nguyễn Thế Hùng, Hoàng Hải, Đỗ Thị Lan. Giáo trình Đất trồng trọt. NXB Nông nghiệp, 2008
- [7] Nguyễn Thế Đặng, Nguyễn Ngọc Nông, Hoàng Hải, Nông Thị Thu Huyền. Giáo trình Địa lý kinh tế Việt Nam. NXB Nông nghiệp, 2008
- [8] Nguyễn Thế Đặng, Nguyễn Ngọc Nông, Đặng Văn Minh, Nguyễn Thế Hùng, Dương Thị Thanh Hà, Phan Thị Thu Hằng, Hà Xuân Linh. Giáo trình Đất và Dinh dưỡng cây trồng. NXB Nông nghiệp, 2011
- [9] Nguyễn Thế Đặng, Nguyễn Tuấn Anh, Nguyễn Đức Nhuận, Nguyễn Thị Mão. Giáo trình Nông nghiệp hữu cơ. NXB Nông nghiệp, 2012

1.2. Các sách tham gia biên soạn

- [1] Đặng Văn Minh, Nguyễn Thế Đặng, Hoàng Hải, Đỗ Thị Lan, Dương Thị Thanh Hà. Giáo trình Đất lâm nghiệp. NXB Nông nghiệp, 2006.
- [2] Đặng Văn Minh, Nguyễn Thế Đặng, Trần Thị Phả. Giáo trình Hóa học đất. NXB Nông nghiệp, 2008.
- [3] Đặng Văn Minh, Nguyễn Thế Đặng, Ngô Đình Quế. Đất lâm nghiệp. NXB Nông nghiệp, 2011.

2. Đề tài, chương trình, dự án KH&CN đã chủ trì

2.1. Đề tài KH&CN các cấp đã chủ trì

- Cấp Nhà nước: “Xây dựng mô hình nông lâm nghiệp bền vững trên đất dốc”. Nhánh NN. Nghiệm thu 1996. Loại tốt
- Cấp Bộ:
 - [1] B92-13-10. “Nghiên cứu khắc phục yếu tố hạn chế năng suất lúa trên một số loại đất chính vùng Bắc Thái”. Nghiệm thu 1994, loại tốt
 - [2] B96-02-10. “Nghiên cứu áp dụng phương pháp FPR (nông dân tham gia nghiên cứu) trong chuyển giao KHCN nông nghiệp cho sản xuất sản ở miền núi”. Nghiệm thu 1997, loại tốt
 - [3] B99-02-31-TĐ. “Nghiên cứu đánh giá hiện trạng, phân tích và chỉnh lý xây dựng bản đồ đất theo FAO-UNESCO làm cơ sở cho chuyển dịch cơ cấu cây trồng hợp lý trên địa bàn huyện Đồng Hỷ, Thái Nguyên”. Nghiệm thu 2000, loại tốt
 - [4] B2006-TN03-07. “Đánh giá tiềm năng và nghiên cứu biện pháp kỹ thuật cho sản xuất chè hữu cơ tại Thái Nguyên”. Nghiệm thu 2007, loại tốt
 - [5] B2009-TN03-01. “Thu thập, đánh giá và tuyển chọn các loại cây cải tạo đất bị ô nhiễm kim loại nặng ở miền núi Đông Bắc”. Nghiệm thu 2010, loại tốt
- Cấp Cơ sở: “Nghiên cứu hiệu lực của phân chuồng và phân chuồng phối hợp phân khoáng đối với sinh trưởng và năng suất sản trên đất xám bạc màu tại Thái Nguyên”. Nghiệm thu 2003, loại tốt

2.2. Chương trình, dự án KH&CN đã chủ trì

- [1] Dự án Canh tác bền vững trên đất dốc. Địa bàn thực hiện dự án: Khu vực trung du và miền núi phía Bắc. Dự án hợp tác với CSI và Tổ chức Bách Mỹ cho thế giới. 1992-1995.
- [2] Dự án Nông dân tham gia nghiên cứu và chuyển giao kỹ thuật cho sản xuất sản ở miền núi. Nơi thực hiện: Thái Nguyên, Tuyên Quang, Yên Bái. Dự án hợp tác với CIAT. 1994 – 2003.
- [3] Dự án Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, kinh tế để xây dựng và phát triển mô hình kinh tế hộ nông - lâm nghiệp bền vững ở miền núi tại huyện Phú Lương tỉnh Thái Nguyên. Nơi thực hiện: Thái Nguyên. Dự án sản xuất thử cấp bộ. 2001 – 2004. Nghiệm thu loại tốt.
- [4] Dự án Sử dụng đất bền vững và phát triển nông thôn miền núi phía Bắc. Nơi thực hiện: Bắc Kạn, Sơn La. Dự án hợp tác với Đức. 2001 – 2009.

3. Các bài báo, báo cáo khoa học

- [1] The soil fertility experiment of Seehausen. Berlin Akademie der Landwirt. 169 – 175. 1990
- [2] Xác định yếu tố hạn chế năng suất lúa trên đất dốc tụ ở vùng Bắc Thái. Một số kết quả nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh, quyển 3. NXB Nông nghiệp 1/1994. 16 – 19. 1994
- [3] Sử dụng phân bón hợp lý khắc phục yếu tố dinh dưỡng hạn chế năng suất lúa ở Bắc Thái. Một số kết quả nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh, quyển 4. NXB Nông nghiệp 12/1994. 9 – 12. 1994
- [4] Xác định yếu tố hạn chế năng suất lúa trên đất dốc tụ, thung lũng vùng núi. Hiệu quả kinh tế các biện pháp khắc phục. Yếu tố dinh dưỡng hạn chế năng suất và chiến lược quản lý dinh dưỡng cây trồng. NXB Nông nghiệp, Hà Nội. 112 – 121. 1995
- [5] Nghiên cứu khắc phục yếu tố hạn chế năng suất lúa trên một số loại đất chính vùng Bắc Thái. Kỷ yếu các công trình nghiên cứu khoa học 1991 - 1995, Trường Đại học Nông Lâm Bắc Thái. 102 - 115. 1995
- [6] Kết quả xây dựng mô hình sử dụng phân bón cân đối để nâng cao năng suất lúa ở Bắc Thái. Thông tin khoa học, Trường Đại học Nông Lâm Bắc Thái 1/1996. 49 – 53. 1996
- [7] Quản lý dinh dưỡng cho cây sắn trên đất dốc. Kỷ yếu hội thảo quản lý dinh dưỡng và nước cho cây trồng trên đất dốc miền Bắc Việt Nam, Hà Nội 13-14/1/1997. 127 – 134. 1997
- [8] Participatory selective Vetiver grass is the potential way for soil erosion protection on cultivation land in Vietnam and Thailand. Proceedings of international Vetiver grass, Changmai, Thailand; 4-8 Feb. 1996. 259 – 295. 1997
- [9] Hiệu lực của băng cây xanh theo đường đồng mức ở các độ dốc khác nhau đối với cây trồng và xói mòn đất. Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên 1(4)/1998. 12 – 16. 1998
- [10] Nghiên cứu ảnh hưởng của một số loại băng phân xanh khác nhau đến cây trồng và xói mòn đất. Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên 1 (6)/1998. 11 – 14. 1998
- [11] Nghiên cứu ảnh hưởng của một số loại băng phân xanh khác nhau đến cây trồng và xói mòn đất. Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên 1 (6)/1998. 11 – 14. 1998
- [12] Participatory research on soil management and new cassava transfers in Vietnam. Proceedings of fifth Asian cassava network. Hai Nam, China, 3-8 Nov. 1996. 454 – 470. 1998
- [13] New agronomy technologies in Vietnam. Proceedings of fifth Asian cassava network. Hai Nam, China, 3-8 Nov. 1996. 235 – 256. 1998
- [14] Nghiên cứu triển khai kỹ thuật canh tác bền vững trên đất dốc ở miền núi phía Bắc Việt Nam. Canh tác bền vững trên đất dốc ở Việt Nam. NXB Nông nghiệp. 319 - 322. 1998
- [15] Chương trình Nông dân tham gia nghiên cứu (FPR) đối với sản xuất sắn bền vững ở Việt Nam: Kết quả và phương hướng. Kỷ yếu hội thảo: Chương trình sắn Việt Nam hướng tới năm 2000, TP. Hồ Chí Minh, 4-6/3/1997. 54 - 67. 1998
- [16] Kết quả nghiên cứu kỹ thuật canh tác sắn 1991 - 1995; kế hoạch nghiên cứu kỹ thuật canh tác sắn 1996 - 2000. Kỷ yếu hội thảo: Chương trình sắn Việt Nam hướng tới năm 2000, TP. Hồ Chí Minh, 4-6/3/1997. 94 - 117. 1998
- [17] Kết quả nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật chủ yếu để trồng ngô trên đất thung lũng lầy thụt đồi núi. Tạp chí Khoa học Công nghệ Nông Lâm nghiệp, Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên số 1/1999. 92 - 98. 1999

- [18] Nghiên cứu hiệu lực của các loại băng cây xanh theo đường đồng mức đến sinh trưởng, năng suất sắn và xói mòn trên đất dốc tại Thái Nguyên. Tạp chí Khoa học Công nghệ Nông lâm nghiệp, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên số 3/1999. 124 - 138. 1999
- [19] Quản lý dinh dưỡng tổng hợp cho cây trồng ở vùng đồi núi Đông Bắc Việt Nam. Tạp chí KHCN Nông lâm nghiệp, Đại học Thái Nguyên số 3(11)/1999. 45 - 48. 1999
- [20] Áp dụng phương pháp nông dân tham gia nghiên cứu trong chuyển giao Khoa học Công nghệ cho sản xuất sắn ở miền núi. Thông báo khoa học của các trường đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 1999. 83 - 88. 1999
- [21] Chương trình Nông dân tham gia nghiên cứu sắn ở Việt Nam: Kết quả và dự kiến phát triển . Kỷ yếu hội thảo: Kết quả nghiên cứu và khuyến nông sắn Việt Nam, TP. Hồ Chí Minh 2-3/3/1998. 106 - 116. 1999
- [22] Nghiên cứu xây dựng phương thức canh tác sắn lâu bền trên đất dốc ở miền núi và trung du phía Bắc Việt Nam. Kỷ yếu hội thảo: Kết quả nghiên cứu và khuyến nông sắn Việt Nam , TP. Hồ Chí Minh 2-3/3/1998. 123 - 130. 1999
- [23] Kết quả nghiên cứu các phương thức canh tác sắn lâu bền trên đất dốc ở vùng núi và trung du phía Bắc Việt Nam. Kỷ yếu hội thảo : Kết quả nghiên cứu và khuyến nông sắn Việt Nam, TP. Hồ Chí Minh 16-18/3/1999. 149 - 159. 2000
- [24] Nghiên cứu ảnh hưởng của loại băng cây xanh theo đường đồng mức đến khả năng bảo vệ đất và năng suất một số cây trồng trên đất dốc Ferralic Acrisols. Tạp chí Khoa học Đất, 13/2000. 96 - 108. 2000
- [25] Áp dụng phương pháp tham gia trong nghiên cứu và chuyển giao Khoa học Công nghệ cho sản xuất Nông lâm nghiệp. Kỷ yếu hội thảo quốc gia: Công tác chuyển giao Khoa học Công nghệ Nông Lâm nghiệp khu vực trung du và miền núi phía Bắc Việt Nam, Thái Nguyên 14-15/11/2000. 176 - 183. 2000
- [26] Nghiên cứu hiệu lực phân Mg với sắn trên đất bạc màu Thái Nguyên. Tạp chí Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm, 6/2000. 237 - 238. 2000
- [27] FPR - Nghiên cứu có sự tham gia của nông dân, một phương pháp nghiên cứu và chuyển giao có hiệu quả trong nông lâm nghiệp. Kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. NXB Nông nghiệp. 24 - 30. 2000
- [28] Kết quả bước đầu về sử dụng phân hữu cơ sinh học EM - Bokashi bón cho chè tại Thái Nguyên. Kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. NXB Nông nghiệp. 110 - 115. 2000
- [29] Cassava agronomy research and adoption of improved practices in Vietnam. Proceedings of sixth region workshop: Cassava potentials in 21 century. Ho Chi Minh city, 21-25 Feb. 2000. 216 – 227.2000
- [30] Farmer participatory research in cassava soil management and varietal dissemination in Vietnam - Results of phase 1 and plans for phase 2 of Nippon Foundation Project. Proceedings of sixth region workshop: Cassava potentials in 21 century. Ho Chi Minh city, 21-25 Feb. 2000. 383 – 401.2000
- [31] Ảnh hưởng của bón phân liên tục cho sắn (9 năm) tới độ phì đất dốc Ferralic Acrisols ở tỉnh Thái Nguyên. Tạp chí Khoa học Đất, số 14/2001. 19 - 24. 2001
- [32] Hiện trạng sử dụng đất huyện Đồng Hỷ tỉnh Thái Nguyên năm 2000. Tạp chí Khoa học Công nghệ Nông Lâm nghiệp, Trường đại học Nông Lâm Thái Nguyên. 123 - 134. 2001

- [33] Sustainable cassava cultivation on sloping land. Kỷ yếu hội thảo: Nhu cầu đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ cho phát triển bền vững trên đất dốc Việt Nam, Hà Nội 10 - 12/4/2001. NXB Nông nghiệp. 59 - 80. 2001
- [34] Tính bền vững của hệ thống canh tác sản khi sử dụng phân bón vô cơ hợp lý trên đất dốc Thái Nguyên. Kỷ yếu hội thảo: Nhu cầu đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ cho phát triển bền vững trên đất dốc Việt Nam, Hà Nội 10 - 12/4/2001. NXB Nông nghiệp. 140 - 146. 2001
- [35] Tiềm năng và thách thức sử dụng đất đồi gò tỉnh Thái Nguyên. Kỷ yếu hội thảo: Nhu cầu đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ cho phát triển bền vững trên đất dốc Việt Nam, Hà Nội 10 - 12/4/2001. NXB Nông nghiệp. 176 - 178. 2001
- [36] Đào tạo nông dân theo phương pháp tham gia trong sử dụng đất dốc bền vững. Kỷ yếu hội thảo: Nhu cầu đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ cho phát triển bền vững trên đất dốc Việt Nam, Hà Nội 10 - 12/4/2001. NXB Nông nghiệp. 248 - 251. 2001
- [37] Problems and solutions for organic management in Vietnam. Nutrient Cycling in Agroecosystems, Volume 61. Kluwer Academic Publishers. 89 – 98. 2001
- [38] Long-term nitrogen, phosphorus and potassium fertilization of cassava influences soil chemical properties in North Vietnam. Canadian J. of Soil Science, 81; 7/2001. 481–488. 2001
- [39] Effect of long-term nitrogen, phosphorus and potassium fertilization on cassava yield and plant nutrient composition in North Vietnam. Canadian J. of Plant Nutrient. 425 – 442. 2001
- [40] Current situation of soil erosion in the Midland and Mountainous region of Northern Vietnam. Proceeding of International conference on Management of the land and water resources: ‘Saving our water and Protecting our land’, Hanoi Oct. 20 -22, 2001. 146 – 148. 2001
- [41] Ảnh hưởng của các mức bón phân chuồng đến sinh trưởng và năng suất sản KM60 trên đất xám bạc màu ở Thái Nguyên. Tạp chí Khoa học Công nghệ, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên số 1, 2/2002. 130 - 136. 2002
- [42] Agriculture and Forestry in the Mountainous region of Northern Vietnam: Its role for food security and natural resource management. Proceeding of International symposium: Sustaining food security and managing natural resources in Southeast Asia – Challenges for the 21st Century – Chiang Mai, Thailand January 8-11, 2002. 5 – 6. 2002
- [43] Participatory agricultural research and decentralization in Vietnam. Proceeding of International symposium: Sustaining food security and managing natural resources in Southeast Asia – Challenges for the 21st Century – Chiang Mai, Thailand, January 8-11, 2002. 75 – 78. 2002
- [44] Thoái hoá và phục hồi đất dưới các phương thức canh tác truyền thống của người dân tộc thiểu số tại tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam. Tạp chí Khoa học đất, số 4/2003. 201 - 207. 2003
- [45] Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật theo phương pháp cùng tham gia trong sử dụng đất dốc bền vững. Kỷ yếu hội thảo: Chuyển giao Khoa học Công nghệ phát triển nông thôn miền núi phía Bắc Việt Nam, Thái Nguyên 29 30/8/2003. 281 - 286. 2004
- [46] Nghiên cứu và chuyển giao Khoa học Công nghệ sử dụng bền vững đất vùng đồi núi phía Bắc Việt Nam - Kết quả và định hướng. Kỷ yếu hội thảo: Đánh giá hoạt động Khoa học Công nghệ 5 năm 2001 - 2005 và định hướng 2006 - 2010 các trường đại học và cao đẳng nông - lâm - ngư - y, Hà Nội 20 - 21/10/2005. 33 - 36. 2005

- [47] Hiệu lực của kali đối với sản ở năm thứ 14 trong tổ hợp NPK bón liên 34tục trên đất xám bạc màu tại Thái Nguyên. Kỷ yếu 35 năm thành lập Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 10/2005. 103 - 106. 2005
- [48] Hiệu lực của đạm ở năm thứ 14 đối với sản trong tổ hợp phân khoáng NPK bón liên tục trên đất xám bạc màu Acrisol tại Thái Nguyên. Đất Phân bón. NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 280 - 288. 2006.
- [49] Bước đầu tìm hiểu ảnh hưởng của sản xuất chè hữu cơ đến năng suất, chất lượng chè và một số tính chất đất tại Đồng Hỷ, Thái Nguyên. Tạp chí Khoa học đất, số 28/2007. 32 - 34. 2007
- [50] Hàm lượng kim loại nặng (Pb, Cd, As) trong nước tưới khu vực chuyên canh rau của thành phố Thái Nguyên. Tạp chí Khoa học đất, số 28/2007. 49 - 53. 2007
- [51] Transforming information into applied knowledge in smallholder animal husbandry in Son La province – What are the challenges ahead?. Proceedings of the International Conference on “Development of Animal Husbandry and Breeding of Special Local Breeds in Smallholder Production Systems in Northern Mountainous Areas in Vietnam: Research, Application and Extension”, Son La, Vietnam, 19-21 September 2007. 161 – 169. 2007
- [52] Participatory research for sustainable development in Vietnam and Thailand: From a static to an evolving concept. In: Heidhues, F. et al. (eds.) Sustainable land use in mountainous regions of Southeast Asia: Meeting the challenges of ecological, socio-economic and cultural diversity. Springer-Verlag, Berlin, Germany. 353 – 373. 2007
- [53] Nghiên cứu ảnh hưởng của một số nguyên tố vi lượng đến năng suất chất lượng và thời gian chín của vải Hùng Long tại Thái Nguyên. Tạp chí Khoa học đất, số 29/2008. 48 - 52. 2008
- [54] The FPR cassava project and impact in Thai Nguyen, Tuyen Quang and Phu Tho provinces of North Vietnam. Proceedings of the workshop on Nippon Foundation cassava project in Thailand, Vietnam and China - Thai Nguyen, Vietnam, Oct. 27 - 31, 2003. 105 – 112. 2008
- [55] Lựa chọn cơ cấu cây trồng vụ xuân hợp lý trên đất một vụ lúa ở miền núi có sự tham gia của người dân tại huyện Chợ Mới – Bắc Kạn. Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên, số 1(49)/2009.
- [56] Đánh giá tiềm năng và nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật cho sản xuất chè hữu cơ tại Thái Nguyên. Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên, số 7(55)/2009. 87 - 92. 2009
- [57] Kết quả bước đầu về thu thập một số loại cây có khả năng cải tạo đất bị ô nhiễm kim loại nặng tại Thái Nguyên. Tạp chí Khoa học đất, số 34/2009
- [58] Ảnh hưởng của phương thức canh tác đến một số chỉ tiêu sinh học đất trong mô hình canh tác chè an toàn theo GAP. Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên, số 14(76)/2010
- [59] Ảnh hưởng của canh tác chè hữu cơ đến một số chỉ tiêu lý hoá tính của đất và chất lượng chè tại xã Tân Cương, Thái Nguyên. Tạp chí Nông nghiệp và PTNT, 11/2010. 157 - 161. 2010
- [60] Ảnh hưởng của mật độ cấy đến sinh trưởng và năng suất lúa Sóng Cù tại Lào Cai. Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên, số 14 (76)/2010. 56 - 59. 2010
- [61] Bước đầu khảo sát tình hình nhiễm As trong nước ngầm ở khu vực thành phố Thái Nguyên. Tạp chí Khoa học đất, số 40/2012. 48 - 51. 2012

4. Sản phẩm KHCN

4.2. Các sản phẩm KHCN được ứng dụng trong nước

- [1] Loại cây xanh làm băng chống xói mòn trên đất dốc. Đất dốc của các tỉnh miền núi phía Bắc

- [2] Khoảng cách thích hợp giữa các băng chống xói mòn. Đất dốc của các tỉnh miền núi phía Bắc
- [3] Phân bón thích hợp cho sản trên đất dốc. Vùng trồng sản Thái Nguyên, Tuyên Quang và Yên Bái
- [4] Phương pháp tiếp cận và phát triển nông thôn có sự tham gia. Các trường đại học và viện nghiên cứu về nông nghiệp
- [5] Mô hình trang trại nông lâm nghiệp bền vững. Tỉnh Thái Nguyên
- [6] Kỹ thuật sản xuất chè hữu cơ. Tỉnh Thái Nguyên
- [7] Tập đoàn cây cải tạo đất bị ô nhiễm kim loại nặng. Các vùng khai thác khoáng sản.

Hoạt động đào tạo

1. Đào tạo sau đại học

- 1.2. - Số lượng tiến sĩ đã đào tạo: 4
 - Số lượng tiến sĩ đang đào tạo: 3
- 1.3. - Số lượng thạc sĩ đã đào tạo: 42
 - Số lượng thạc sĩ đang đào tạo: 24

2. Tham gia giảng dạy tại nước ngoài: Trường Đại học Hohenheim, Đức. Dạy cao học. Môn học: Sustainable rural development. 20 – 25/5/2002.

Ngày bổ sung: 17 tháng 6 năm 2013
GS.TS. Nguyễn Thế Đặng